

Danh sách nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ 2022-2027

ISSN: 2734-9195 13:56 02/08/2023

Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ VI (2022 – 2027), gồm 02 thành viên Chứng minh Ban Trị sự; 62 thành viên Ban Trị sự (Ban Thường trực: 24 vị, Ủy viên: 33 vị, Ủy viên Dự khuyết: 05 vị) do Thượng tọa Thích Đức Thiện làm Trưởng Ban Trị sự (danh sách đính kèm)

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ

Số: 467/QĐ-HĐTS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 09 năm
2022

QUYẾT ĐỊNH V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ 2022 - 2027 CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Căn cứ điều 29, 30, 31, 33 chương VI Hiến chương GHPGVN (Tu chỉnh lần thứ VI); Căn cứ mục 2 điều 32 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo; Căn cứ công văn số 1241/SNV-TG ngày 04/8/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước; Căn cứ tờ trình số 308/TTr-BTS ngày 22/9/2022 của Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Bình Phước, V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Bình Phước, nhiệm kỳ VI (2022 – 2027).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ VI (2022 – 2027), gồm 02 thành viên Chứng minh Ban Trị sự; 62 thành viên Ban Trị sự (Ban Thường trực: 24 vị, Ủy viên: 33 vị, Ủy viên Dự khuyết: 05 vị) do Thượng tọa Thích Đức Thiện làm Trưởng Ban Trị sự (danh sách đính kèm).

Điều 2: Tổng Thư Ký Hội đồng Trị sự, Chánh Văn phòng 2 Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Bình Phước và các vị có tên tại điều 1, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 “để thực hiện” - Ban TGCP,
Vụ PG “để b/c” - UBND, BDV,
UBMTTQVN, BTG/SNV tỉnh Bình
Phước “để biết” - Lưu VP1 - VP2

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH
Hòa thượng Thích Thiện Nhơn

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM HỘI ĐỒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
TRỊ SỰ do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHÂN SỰ BAN TRỊ SỰ GHPGVN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA VI,
NHIỆM KỲ 2022 - 2027 (Kèm theo Quyết định số 467/QĐ-HĐTS ngày
28/09/2022)

A. CHỨNG MINH BAN TRỊ SỰ: 02 Vị Hòa thượng Thích Thiện Pháp Hòa
thượng Thích Nhựt Phát **B. BAN TRỊ SỰ: 62 Vị I. BAN THƯỜNG TRỰC: 24 Vị**

STT	PHÁP DANH/THẾ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1.	TT. Thích Đức Thiện (Nguyễn Tiến Thiện)	1966	Trưởng ban Trị sự, Tr
2.	TT. Thích Tĩnh Cường (Nguyễn Văn Đèo)	1964	Phó Trưởng ban Thườ Tăng sự
3.	TT. Thích Thiện Trí (Lâm Hoàng Phát)	1957	Phó Trưởng ban Trị s
4.	TT. Thích Chơn Lý (Trương Thanh Hùng)	1974	Phó Trưởng ban Trị s
5.	TT. Pháp Quyền (Thạch Nê)	1972	Phó Trưởng ban Trị s
6.	TT. Thích Đồng Tấn (Bùi Đại Nam)	1957	Phó Trưởng ban Trị s Phật giáo
7.	NT. Thích nữ Nhật Khương (Nguyễn Thị Thảo)	1949	Phó Trưởng ban Trị s
8.	NS. Thích nữ Như Hiền (Cao Thị Thảo)	1967	Phó Trưởng ban Trị s hội, Kiêm Thủ quỹ
9.	ĐĐ. Thích Bửu Hòa (Tạ Văn Thân)	1980	Phó Chánh Thư ký, C
10.	ĐĐ. Thích Tâm Thanh (Đoàn Minh Tâm)	1971	Phó Chánh Thư ký, P Phật giáo Quốc tế
11.	TT. Thích Bửu Khánh (Lê Hoàng)	1964	Trưởng ban Kinh tế T
12.	TT. Thích Linh Viên (Cao Văn Miên)	1968	Trưởng ban Nghi lễ

13.	ĐĐ. Thích Minh Thúc (Nguyễn Hữu Trí)	1975	Trưởng ban Văn hóa
14.	ĐĐ. Thích Nguyên Tú (Hoàng Quang Tuấn)	1978	Trưởng ban Hoằng pháp
15.	ĐĐ. Thích Minh Lợi (Nguyễn Vũ Linh)	1979	Trưởng ban Hướng dẫn
16.	ĐĐ. Thích Tâm Đăng (Vương Văn Kính)	1987	Trưởng ban Thông tin
17.	ĐĐ. Thích Chiếu Lượng (Nguyễn Hồng Vũ)	1978	Ủy viên Thường trực, Trị sự
18.	ĐĐ. Thích Quảng Hiền (Nguyễn Văn Tiến)	1981	Ủy viên Thường trực
19.	ĐĐ. Thích Quảng Trí (Hồ Đình Quý)	1983	Ủy viên Thường trực
20.	NT. Thích nữ Như Xuân (Lê Thị Ngọc Mai)	1957	Ủy viên Thường trực
21.	NS. Thích nữ Cẩn Liên (Võ Thị Kim Thu)	1963	Ủy viên Thường trực
22.	TT. Thích Minh Lộc (Nguyễn Văn Dũng)	1960	Ủy viên Thường trực
23.	ĐĐ. Thích Minh Hậu (Ngô Xuân Phước)	1974	Ủy viên Thường trực
24.	SC. Thích nữ Nhuận Trí (Lê Thị Ngọc Lan)	1974	Ủy viên Thường trực

1. ỦY VIÊN BAN TRỊ SỰ: 33 VỊ

25.	TT. Thích Chiếu Tâm (Lương Văn Thu)	1958	Ủy viên
26.	ĐĐ. Thích Quảng Viên (Nguyễn Văn Thông)	1980	Ủy viên
27.	ĐĐ. YASSADHARO (Danh Đa Ra)	1983	Ủy viên
28.	ĐĐ. Thích Lệ Châu (Trần Văn Phước)	1993	Ủy viên
29.	NT. Thích nữ Hoa Liên (Lê Thị Hoa)	1953	Ủy viên
30.	NT. Thích nữ Từ Huyền (Đỗ Thị Diệu)	1955	Ủy viên
31.	NT. Thích nữ Như Hòa (Nguyễn Thị Liên)	1953	Ủy viên
32.	NS. Thích nữ Như Lễ (Nguyễn Thị Hường)	1962	Ủy viên
33.	NS. Thích nữ Tuệ Viên (Trần Thị Phương Lan)	1962	Ủy viên
34.	NS. Thích nữ Huệ Huệ (Trương Thị Phượng)	1967	Ủy viên
35.	NS. Thích nữ Lệ Thành (Nguyễn Thị Xuân Tuyết)	1965	Ủy viên
36.	SC. Thích nữ Quảng Ngọc (Phạm Ngọc Nam)	1964	Ủy viên
37.	SC. Thích nữ Lệ Khánh (Lê Thị Tuyết)	1965	Ủy viên

38.	SC. Thích nữ Minh Viên (Võ Thị Diệu Hiền)	1976	Ủy viên
39.	SC. Thích nữ Huệ Bảo (Nguyễn Thị Kim Thoa)	1963	Ủy viên
40.	Cư sĩ Tâm Cường (Nguyễn Hữu Anh)	1953	Ủy viên
41.	ĐĐ. Thích Kiến Quang (Nguyễn Huy Văn)	1987	Ủy viên
42.	ĐĐ. Thích Tâm Ân (Lê Văn Ân)	1975	Ủy viên
43.	ĐĐ. Thích Thiện Xuân (Nguyễn Văn Sườn)	1975	Ủy viên
44.	ĐĐ. Thích Nhuận Định (Võ Văn Hương)	1976	Ủy viên
45.	ĐĐ. Thích Thành Đức (Nguyễn Văn Phước)	1977	Ủy viên
46.	ĐĐ. Thích Thiện Từ (Nguyễn Thanh Hòa)	1982	Ủy viên
47.	ĐĐ. Thích Giác Tâm (Lê Xuân Hạnh)	1982	Ủy viên
48.	ĐĐ. Thích Đức Trí (Trần Công Nghê)	1983	Ủy viên
49.	ĐĐ. Thích Quy Thuận (Phùng Duy Quan)	1985	Ủy viên
50.	ĐĐ. Thích Tâm Thọ (Nguyễn Tấn Hạ)	1985	Ủy viên
51.	ĐĐ. Thích Pháp Hào (Nguyễn Đức Cường)	1988	Ủy viên
52.	ĐĐ. Thích Thạnh Thông (Nguyễn Tấn Phước)	1991	Ủy viên
53.	ĐĐ. Thích Minh Thịnh (Trần Ngọc Hưng)	1994	Ủy viên
54.	ĐĐ. Thích Pháp Hạnh (Trần Hữu Đức)	1995	Ủy viên
55.	ĐĐ. Thích Quảng Nhân (Nguyễn Văn Thiện)	1990	Ủy viên
56.	NS. Thích nữ Tịnh Thuần (Phan Thị Bích Thủy)	1963	Ủy viên
57.	NS. Thích nữ Như Hiếu (Nguyễn Thị Mỹ Yến)	1964	Ủy viên

II. ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT BAN TRỊ SỰ: 05 VỊ

58.	ĐĐ. Thích Tâm Duyệt (Trần Bình An)	1985	Ủy viên Dự khuyết
59.	SC. Thích nữ Huệ Tâm (Cao Thị Chấn)	1971	Ủy viên Dự khuyết
60.	SC. Thích nữ Diệu Quán (Trần Thị Thùy Vân)	1973	Ủy viên Dự khuyết
61.	SC. Thích nữ Hạnh Viên (Trương Thị Thảo)	1981	Ủy viên Dự khuyết
62.	Cư sĩ Nguyên Phúng (Trương Quang Thiêm)	1949	Ủy viên Dự khuyết